

NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA HIỆP ĐỊNH RCEP ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM

STUDYING THE EFFECT OF RCEP TRADE AGREEMENT ON VIETNAM'S IMPORT AND EXPORT

LÊ SƠN TÙNG¹, NGUYỄN THỊ THANH^{2*}, VŨ THỊ BÍCH XUYÊN², CAO THỊ LIÊN²

¹Khoa Kinh tế, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

²Sinh viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

*Email liên hệ: thanh79787@st.vimaru.edu.vn

Tóm tắt

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) được xem là một trong những hiệp định thương mại có ý nghĩa to lớn đối với Việt Nam nói riêng và 15 quốc gia nói chung, chiếm tới 32% tổng GDP toàn cầu. Hiệp định RCEP có hiệu lực sẽ có những tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế Việt Nam đặc biệt là lĩnh vực xuất nhập khẩu. Mục đích của nghiên cứu này là điều tra, dự đoán, đánh giá tác động của hiệp định RCEP đến hoạt động xuất nhập khẩu các mặt hàng hóa quan trọng của Việt Nam đến các nước thành viên. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả sử dụng phương pháp Delphi với 30 mẫu khảo sát của các Giám đốc, phó giám đốc từ các công ty cung cấp dịch vụ Logistic, các doanh nhân đã và đang hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng Hiệp định RCEP đem lại những cơ hội tiềm năng cho hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam, bên cạnh những thách thức lớn đối với các doanh nghiệp trong nước. Kết quả và ý nghĩa của nghiên cứu sẽ được thảo luận chi tiết.

Từ khóa: RCEP, xuất nhập khẩu, cơ hội, thách thức, Delphi.

Abstract

The Regional Comprehensive Economic Partnership (RCEP) has been seen as one of the trade agreements that significantly contributing to Vietnam and 15 member countries in general, accounting for 32% of the global GDP. The RCEP agreement has impact on Vietnam's economy, especially in import and export. The purpose of this study is to investigate and evaluate the impact of the RCEP agreement on the Vietnamese import and export activities to member nations. In this study, the authors used Delphi method with 30 survey samples who are directors and vice

directors in the field of import and export. Results showed that the RCEP agreement brings potential opportunities for Vietnam's import and export activities, in addition to major challenges to domestic enterprises. The results and implications of this study will be discussed in detail.

Keywords: RCEP, import and export, opportunities, challenges, Delphi.

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới như hiện nay, dưới tác động mạnh mẽ của khoa học công nghệ, lực lượng sản xuất cùng với các xu thế như toàn cầu hóa, mở cửa kinh tế,... thì hội nhập kinh tế quốc tế là một tất yếu khách quan với nền kinh tế của các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Nắm bắt được xu thế đó, thì quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam diễn ra khá sớm từ khi nước ta bắt đầu cải cách kinh tế năm 1986. Từ Đại hội VI (năm 1986) đến đại hội IX, Đảng ta đã đề cao vai trò của của hội nhập kinh tế quốc tế quốc tế và khu vực, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ với các quốc gia, các tổ chức kinh tế trên toàn thế giới.

Trên tinh thần đó, Việt Nam đã tham gia nhiều các hiệp định thương mại (FTA) bao gồm cả FTA song phương và đa phương. Các nhà kinh tế và hoạch định chính sách đều khẳng định về vai trò của các FTA đối với kinh tế, chính trị, xã hội. Ví dụ, ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương), “hiệp định EVFTA dự kiến sẽ góp phần làm GDP tăng thêm ở mức bình quân từ 2,18 đến 3,25% (cho giai đoạn 5 năm đầu thực hiện), 4,57-5,30% (cho giai đoạn 5 năm tiếp theo) và 7,07-7,72% (cho giai đoạn 5 năm sau đó). Về xuất khẩu, EVFTA dự kiến giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng thêm khoảng 42,7% vào năm 2025 và 44,37% vào năm 2030 so với không có Hiệp định” [1].

Tiếp bước những thành công của những hiệp định đã kí kết, Việt Nam đã kí kết thêm hiệp định RCEP

với sự tham gia của 10 nước ASEAN và Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand, Australia. Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) được kí kết vào ngày 15/11/2020, là hiệp định thương mại lớn nhất thế giới với một thị trường rộng lớn, với 15 quốc gia và chiếm tới 32% tổng GDP toàn cầu.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra những tác động của các hiệp định thương mại đến nền kinh tế Việt Nam. Ví dụ, tác động của hiệp định CPTPP làm gia tăng lượng vốn FDI tại Việt Nam [4], [5], hay tác động của hiệp định EVFTA đối với ngân sách Việt Nam [6], [7]. Hiệp định RCEP khi có hiệu lực cũng có cả những tác động tích cực [2] và tiêu cực [3] đến nền kinh tế Việt Nam. Việc nghiên cứu chỉ ra những cơ hội cũng như những thách thức giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam chủ động nắm bắt và tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP. Tuy nhiên, cho đến nay có rất ít nghiên cứu chỉ ra sự tác động của Hiệp định RCEP, đặc biệt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu của Việt Nam. Chính vì vậy, mục đích của nghiên cứu là điều tra, tìm hiểu về những cơ hội và thách thức của hiệp định RCEP tạo ra đối với kinh tế Việt Nam, cụ thể là lĩnh vực xuất nhập khẩu.

2. Cơ sở lý luận và mô hình nghiên cứu

2.1. Hiệp định RCEP

Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) được bắt đầu đi vào đàm phán vào tháng 11/2012 tại Phnom Penh (Campuchia). Quá trình đàm phán hiệp định RCEP trải qua 31 vòng đàm phán. Đến ngày 4/11/2019, Thủ tướng Ấn Độ, Narendra Modi, tuyên bố nước này rút khỏi Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) [8]. Sau 8 năm đàm phán, Hiệp định Đối tác Toàn diện Khu vực (RCEP) đã được kí kết giữa 15 nước (bao gồm 10 nước ASEAN, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand và Australia) vào ngày 15/11/2020 dưới hình thức trực tuyến.

Hiệp định RCEP được ký kết và đi vào thực thi sẽ là FTA lớn nhất thế giới khi bao trùm một thị trường khổng lồ, với 15 quốc gia chiếm tới 32% tổng GDP toàn cầu, khoảng 32.000 tỷ USD, tăng trưởng GDP của 15 nước thành viên RCEP ước tính sẽ đạt 137 tỷ USD [9]. Việc ký kết RCEP là một thành tựu có ý nghĩa to lớn trong bối cảnh các quốc gia đang nỗ lực phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 [10].

2.2. Mô hình nghiên cứu

Hiệp định RCEP là một hiệp định thương mại tự do thế hệ mới với những cam kết sâu rộng trong nhiều lĩnh vực như thương mại hàng hóa, thương mại dịch

vụ, đầu tư,... nên nó sẽ có nhiều tác động mạnh mẽ nền kinh tế Việt Nam tiêu biểu là hoạt động xuất nhập khẩu.

Thị trường xuất khẩu thủy sản Việt Nam chủ yếu là các khối nước tham gia RCEP. Trong 6 tháng đầu năm 2020 Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Australia tiếp tục là các thị trường truyền thống và chủ lực của xuất khẩu thủy sản Việt Nam [11].

Hiện nay các thị trường này vẫn còn nhu cầu rất lớn với thủy sản Việt Nam. Theo chia sẻ của ông Lương Hoàng Thái, Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương) “*Tại khu vực RCEP, phần lớn các quốc gia có đặc điểm người tiêu dùng không quá khó tính, ngoại trừ 3 nước Nhật, Australia và New Zealand. Đối với các ngành thế mạnh của Việt Nam tại Hiệp định RCEP này, thủy sản sẽ là một trong những ngành có đủ sức cạnh tranh và có thể xâm nhập mạnh vào các thị trường của các đối tác RCEP*” [12].

Theo cam kết trong RCEP thì các nước Trung Quốc, Nhật Bản, Australia, New Zealand và các nước ASEAN sẽ cắt giảm thuế quan về mức 0% ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực và Hàn Quốc sau lộ trình cam kết 10-15 năm đối với phần lớn mặt hàng thủy sản của Việt Nam từ đó tạo điều kiện và cơ hội mới cho Việt Nam có thể đưa mặt hàng có lợi thế này vào các thị trường tiêu thụ trong RCEP nhanh chóng và thuận lợi.

H1: RCEP làm gia tăng đến lượng xuất khẩu mặt hàng thủy sản của Việt Nam sang Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Australia, New Zealand

Hiện nay mặt hàng gạo là một trong số mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của Việt Nam. Việt Nam đã xuất khẩu mặt hàng này đến nhiều thị trường khác nhau trên toàn thế giới trong đó Trung Quốc là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 trong năm 2020.

Trong 2 tháng đầu năm 2020 sản lượng gạo xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc có sự tăng mạnh so với cùng kì năm 2019. Hai tháng đầu năm 2020 ghi nhận sản lượng gạo xuất khẩu sang Trung Quốc đạt trên 66,222 nghìn tấn tương ứng tăng 593,93% so với cùng kì 2019 và đạt giá trị là 37 triệu USD tăng 722,22% so với cùng kì năm trước.

Về thuế suất, từ ngày 01/7/2018 thuế nhập khẩu với tất cả các gạo nhập khẩu từ Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam vào Trung Quốc sẽ phải chịu thuế suất ở mức 40%-50% (riêng tấm là 5%) [13]. Điều này đã tác động không nhỏ đến xuất khẩu gạo Việt Nam làm cho lượng gạo Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc giảm mạnh trong năm 2018 và 2019. Sau khi RCEP có hiệu lực thì thuế suất đánh vào mặt hàng gạo xuất

khẩu của nước ta vào Trung Quốc sẽ được miễn giảm đáng kể từ đó tạo điều kiện làm tăng sản lượng gạo xuất khẩu từ Việt Nam sang nước này. Theo bà Nguyễn Thị Trà My - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn PAN - Tập đoàn nông nghiệp thực phẩm hàng đầu Việt Nam “RCEP mở ra thị trường rộng lớn cho nông sản Việt Nam với ưu đãi thuế và hạn ngạch, đồng thời các thủ tục hải quan được đơn giản hóa nên luồng hàng cũng sẽ được lưu chuyển nhanh hơn khi xuất khẩu nội khối” [14].

H2: RCEP làm gia tăng đến lượng xuất khẩu mặt hàng gạo của Việt Nam sang Trung Quốc

Hiện nay Hàn Quốc là thị trường xuất khẩu chủ lực và tiềm năng của hàng dệt may Việt Nam. Còn Việt Nam hiện nay là nhà cung cấp hàng may mặc lớn thứ hai vào thị trường Hàn Quốc với thị phần chiếm và 32,6% năm 2018 [15].

Theo Tổng cục Hải quan mặt hàng dệt may đã có sự đột phá mạnh mẽ tại thị trường Hàn Quốc trong những tháng đầu năm 2018. Trong 7 tháng, xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường này đạt 1,5 tỉ USD, tăng 24,88% so với cùng kỳ năm 2017 [16].

Giai đoạn 2019-2020 lượng hàng dệt may Việt Nam xuất sang Hàn Quốc có xu hướng giảm. Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan trong 6 tháng đầu năm 2020 kim ngạch hàng dệt may xuất sang Hàn Quốc đạt hơn 1,2 tỷ USD giảm 13,04% so với cùng kì 2019. Điều này xảy ra một phần nguyên nhân là do tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19.

Về mặt thuế suất, theo quy định trong VKFTA nếu đáp ứng được tiêu chuẩn xuất xứ thì gần như tất cả các mặt hàng dệt may của Việt Nam sẽ được hưởng thuế suất 0% khi hiệp định có hiệu lực từ 01/01/2016 [17].

Về mặt nguồn gốc xuất xứ, hiện nay hàng dệt may Việt Nam còn sử dụng khá nhiều nguyên phụ liệu có xuất xứ từ các nước khác mà chủ yếu là Trung Quốc. Theo thống kê của Vitas- Hiệp hội Dệt may Việt Nam cho thấy trung bình mỗi năm, ngành dệt may đã sử dụng khoảng 820.000 tấn nguyên phụ liệu, trong đó có khoảng 70% nhập từ Trung Quốc [18].

Theo khuôn khổ hiệp định RCEP thì Điều 3.4 có quy định về quy tắc cộng gộp như sau: Trừ khi có quy định khác tại Hiệp định này, hàng hóa hoặc nguyên liệu đáp ứng quy định tại Điều 3.2 (*Hàng hóa có xuất xứ*) và được dùng để sản xuất tại nước thành viên khác như nguyên vật liệu để sản xuất ra hàng hóa hoặc nguyên vật liệu khác, được coi là có xuất xứ của nước thành viên nơi sản xuất hoặc chế biến ra hàng hóa cuối cùng. Như vậy theo quy định này thì nguyên vật liệu Việt Nam nhập từ Trung Quốc và các nước RCEP để

sản xuất hàng dệt may xuất sang Hàn Quốc sẽ được coi như có xuất xứ là Việt Nam. Điều này sẽ tạo điều kiện rất lớn giúp cho hàng dệt may Việt Nam có thể đáp ứng được tiêu chuẩn xuất xứ của Hàn Quốc và được hưởng thuế quan ưu đãi.

Theo Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam Vũ Đức Giang, “Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) được kỳ vọng sẽ tạo ra động lực, cơ hội để doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, thay thế một số thị trường mà đại dịch Covid-19 vẫn chưa kiểm soát được và đang ảnh hưởng lớn đến kim ngạch xuất khẩu của ngành” [19].

H3: RCEP làm gia tăng đến lượng xuất khẩu mặt hàng dệt may của Việt Nam sang Hàn Quốc

Bên cạnh việc xuất khẩu nhiều sản phẩm vào các thị trường các nước RCEP thì Việt Nam cũng nhập khẩu khá nhiều sản phẩm từ các thị trường này. Trong các sản phẩm nhập khẩu đó thì máy tính, sản phẩm điện tử và linh kiện là một trong những mặt hàng mà Việt Nam nhập khẩu nhiều nhất.

Trung Quốc là thị trường lớn thứ 2 mà Việt Nam nhập khẩu mặt hàng này. Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan thì trong 9 tháng đầu năm 2020 Việt Nam đã nhập khẩu hơn 12 tỷ USD máy tính, sản phẩm linh kiện và điện tử từ Trung Quốc, chiếm tỉ trọng 27% kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này.

Những năm gần đây lượng máy tính, sản phẩm linh kiện và điện tử nhập từ Trung Quốc sang Việt Nam liên tục tăng mạnh đặc biệt là giai đoạn 2015-2020. Năm 2020 kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này từ Trung Quốc là 18,5 tỷ USD tương ứng tăng 255,08% so với năm 2015.

Năm 2020, do dịch Covid 19 diễn biến phức tạp làm cho ngành xuất nhập của Việt Nam và các nước trên thế giới trong đó có Trung Quốc cũng ít nhiều bị ảnh hưởng. Tuy nhiên lượng máy tính, sản phẩm linh kiện và điện tử nhập từ Trung Quốc lại có sự tăng đột biến và dường như không chịu ảnh hưởng gì từ đại dịch này. Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, hết tháng 11/2020, kim ngạch của nước ta về nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện từ Trung Quốc đạt 16,4 tỷ USD, tăng hơn 5,4 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước. Theo An Linh “đây là loại hàng mà Việt Nam nhập nhiều nhất từ Trung Quốc và có sự gia tăng đột biến” [20].

Về thuế suất, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 166/2014/TT-BTC ngày 14/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) giai đoạn 2015-2018,

có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015. Theo đó từ 01/01/2015, Việt Nam cắt giảm thêm 3691 dòng thuế xuống 0% trong đó có mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện từ Trung Quốc.

Theo chuyên gia Lê Quốc Phương phân tích thêm, “*Trung Quốc là thị trường mà Việt Nam nhập khẩu rất nhiều nguyên vật liệu, 2 nước lại chưa có hiệp định song phương, bởi vậy RCEP được dự báo tác động không nhỏ đến giao thương đôi bên*” [21].

H4: RCEP làm gia tăng đến lượng nhập khẩu mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện của Trung Quốc vào Việt Nam.

Bên cạnh xuất khẩu thì hàng năm Việt Nam cũng nhập khẩu một lượng rau quả rất lớn. Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, trong 6 tháng đầu năm 2019 rau quả nhập khẩu từ Thái Lan và Trung Quốc đạt kim ngạch đạt hơn 627,79 triệu USD, chiếm 63,4% tổng kim ngạch nhập khẩu rau quả của cả nước.

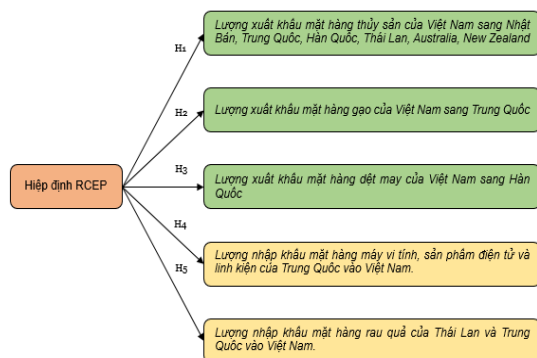
Trong những năm gần đây lượng rau quả mà nước ta nhập khẩu từ Trung Quốc liên tục tăng, còn từ Thái Lan thì có sự tăng giảm khác nhau. Đến năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 tới đời sống, đặc biệt là sức chi trả của người tiêu dùng đã khiến cho kim ngạch nhập khẩu các loại rau củ quả 8 tháng năm 2020 giảm 35,6% so với cùng kỳ. Trong đó giá trị nhập khẩu rau quả Thái Lan đạt gần 45 triệu USD, giảm 80% so với cùng kỳ [22].

Theo chia sẻ của ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam thì “*Mặc dù vậy, sức ép cạnh tranh hàng hoá trong RCEP là rất lớn vì nhiều đối tác trong khu vực có cơ cấu sản phẩm tương tự Việt Nam nhưng năng lực cạnh tranh mạnh hơn. Các mặt hàng rau quả ngoại có chất lượng tốt, mẫu mã đẹp và đạt vệ sinh an toàn thực phẩm sẽ cạnh tranh, thậm chí sẽ tràn vào thị trường Việt Nam nhiều hơn. Trong khi đó, người Việt vốn có tâm lý ưa chuộng hàng ngoại*” [23].

Theo như cam kết trong hiệp định thương mại tự do ASEAN - Trung Quốc và Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN, hiện nay rau quả nhập từ Trung Quốc và Thái Lan vào nước ta đều đang hưởng mức thuế suất 0%.

Việc rau quả từ Trung Quốc và Thái Lan có thể tràn vào Việt Nam khi RCEP có hiệu lực sẽ có tác động rất lớn đến thị trường trong nước, làm tăng sức ép cạnh tranh, có thể dẫn đến nhập siêu thậm chí thâm hụt thương mại giữa Việt Nam với hai quốc gia này.

H5: RCEP làm gia tăng đến lượng nhập khẩu mặt hàng rau quả của Thái Lan và Trung Quốc vào Việt Nam.



Hình 1. Mô hình nghiên cứu

3. Phương pháp nghiên cứu

Vì việc dự đoán tác động của hiệp định RCEP đến nền kinh tế Việt Nam là điều khó lượng hóa nên phương pháp Delphi là phương pháp nghiên cứu phù hợp nhất với đề tài nghiên cứu. Bằng việc lấy ý kiến từ các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực xuất nhập khẩu khiến cho các vấn đề nghiên cứu được định tính khá chính xác. Nhóm chuyên gia là giám đốc, phó giám đốc, và những người làm việc tại các công ty xuất nhập khẩu và dịch vụ Logistics. Quá trình thực hiện phương pháp được thực hiện qua các vòng sau:

Vòng 1

Nhóm chuyên gia được lựa chọn gồm có 30 chuyên gia, đây là những chuyên gia có trình độ và kiến thức chuyên môn về ngành kinh tế, có tầm nhìn bao quát về các hoạt động phát triển nền kinh tế nói chung và xuất nhập khẩu nói riêng. Sau đó, nhóm nghiên cứu tiến hành thành lập bảng câu hỏi mở liên quan đề tài và gửi cho các chuyên gia. Các chuyên gia bày tỏ mọi ý kiến của mình đến các câu hỏi nghiên cứu. Nhóm nghiên cứu tổng hợp lại tất cả các ý kiến và lập thành bảng câu hỏi khảo sát cho Vòng 2.

Vòng 2

Sau khi kết thúc Vòng 1, nhóm nghiên cứu thu về rất nhiều các ý kiến khác nhau từ các chuyên gia. Sau khi sàng lọc và loại bỏ đi các ý kiến trùng nhau, nhóm nghiên cứu đã tổng hợp lại được 15 ý kiến về đề tài nghiên cứu gồm: *RCEP làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Nhật Bản, Gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Trung Quốc, Gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Hàn Quốc, Tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Thái Lan. Tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Australia, Tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang New Zealand, Tăng lượng gạo xuất khẩu sang Trung Quốc, Tăng lượng hàng dệt may xuất khẩu sang Hàn*

Quốc, RCEP có hiệu lực làm cho các tiêu chuẩn nhập khẩu trở nên quá khắt khe, Tăng nhập siêu hàng hóa từ các nước RCEP, Tăng lượng mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện nhập khẩu từ Trung Quốc, Tăng lượng hoa quả nhập khẩu từ Thái Lan và Trung Quốc, Tăng lượng máy tính, linh kiện điện tử nhập khẩu từ Nhật Bản, Nhóm hàng điện thoại và linh kiện nhập khẩu từ Úc tăng, Tăng lượng ô tô nhập khẩu từ Nhật Bản.

Nhóm nghiên cứu tiến hành lập 1 bảng khảo sát về 15 ý kiến này và gửi tới các chuyên gia. Trong giai đoạn này, các chuyên gia sẽ phân loại, sắp xếp và phân tích câu trả lời đã thu được trong Vòng 2. Đối với mỗi câu hỏi giới hạn (yêu cầu tối thiểu) đề đạt được sự đồng ý ở một vấn đề cụ thể trong suốt vòng 2 phải đạt được 75%. Mục đích của Vòng 2 là đạt được sự nhất trí hoặc ổn định của bảng câu trả lời [24].

Vòng 3

Trong việc nghiên cứu tác động của RCEP đến nền kinh tế Việt Nam ở Vòng 1, có tất cả 15 chỉ tiêu đã được đề xuất và đánh giá bởi chuyên gia. Trong đó, 8 chỉ tiêu tích cực, 7 chỉ tiêu tiêu cực. So sánh với những yêu cầu về việc phân tích điều kiện đánh giá, kết quả thể hiện rằng ở Vòng 1 có 14 chỉ tiêu đạt trên 75% sự thống nhất và 1 chỉ tiêu thể hiện tác động tiêu cực có giá trị thấp hơn 75% sự thống nhất sẽ bị loại. Như vậy, nhóm nghiên cứu khảo sát thêm 1 lần nữa ở Vòng 3 với bảng câu hỏi đồng gồm 14 chỉ tiêu và các câu hỏi mở. Các chuyên gia sẽ đánh giá mức độ đồng ý của bảng câu hỏi khảo sát với 5 mức độ: (1) Rất không đồng ý; (2) Không đồng ý; (3) Bình thường; (4) Đồng ý; (5) Rất đồng ý.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

Kết quả nghiên cứu chỉ ra có 8 tác động tích cực và 6 tác động tiêu cực đến từ hiệp định RCEP đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam: Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Nhật Bản, Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Trung Quốc, Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Hàn Quốc, RCEP làm tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Thái Lan, RCEP làm tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Australia, Tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang New Zealand, Tăng lượng gạo xuất khẩu sang Trung Quốc, Tăng lượng hàng dệt may xuất khẩu sang Hàn Quốc. Và 6 chỉ tiêu tiêu cực gồm: Tăng nhập siêu hàng hóa từ các nước RCEP, Tăng lượng mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện nhập khẩu từ Trung Quốc, Tăng lượng hoa quả nhập khẩu từ 2 nước Thái Lan và Trung Quốc, Tăng lượng máy tính, linh kiện điện tử nhập khẩu từ Nhật Bản, Nhóm hàng điện thoại

và linh kiện nhập khẩu từ Úc tăng, Tăng lượng ô tô nhập khẩu từ Nhật Bản.

Dựa trên kết quả nghiên cứu này góp phần giúp các doanh nghiệp xác định được những nhóm ngành kinh doanh có lợi thế khi RCEP có hiệu lực và nghiên cứu này cũng giúp xác định các thị trường xuất khẩu phù hợp. Qua đó, doanh nghiệp có những biện pháp, chiến lược hiệu quả phát triển xuất khẩu hàng hoá sang các thị trường trong RCEP.

Từ kết quả nghiên cứu có thể giúp cho cơ quan quản lý, chính phủ nhận biết được nhóm ngành hay mặt hàng nào có lợi thế hay bất lợi khi tham gia RCEP, từ đó chính phủ có những chính sách hợp lý để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhóm ngành (mặt hàng) hay các doanh nghiệp kinh doanh các ngành hàng đó. Có thể là thông qua chính sách đầu tư và khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ liên quan tới nhóm ngành đó. Bên cạnh đó, chính phủ tiếp tục rà soát đổi mới một số đạo luật quan trọng để tạo điều kiện gia nhập các thị trường trong RCEP.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam trong đề tài mã số: **SV20-21.85**.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Việt Hoàng. *Chuyên gia nói gì về cơ hội và thách thức của Việt Nam khi tham gia EVFTA?* Tạp chí điện tử Tài chính. 2020.
- [2] Chi Mai. *Hiệp định RCEP hứa hẹn mang lại nhiều cơ hội lớn cho hàng hóa Việt Nam*. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021.
- [3] *Tọa đàm trực tuyến “RCEP - Nhận diện cơ hội và thách thức”*. Báo Nhân Dân điện tử. 2020.
- [4] Nguyễn Thị Thùy Dung, Nguyễn Tiến Long, Đồng Văn Tuấn - Khoa Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Đại học Thái Nguyên. *Tác động từ Hiệp định CPTPP tới FDI và ngoại thương của Việt Nam*. Tạp chí tài chính. 2020.
- [5] Đức Thức. *Hiệp định CPTPP tác động tích cực tới Việt Nam*. Báo Tiền phong. 2018.
- [6] TS. Nguyễn Thị Thanh Tâm, Khoa Kinh tế Chính trị, Học viện Chính trị khu vực I. *Tác động của Hiệp định EVFTA đến kinh tế Việt Nam và một số giải pháp đề xuất*. Tạp chí tài chính. 2020.
- [7] ThS. Nguyễn Thị Minh Ngọc, Viện Hợp tác quốc tế - Đại học Thương mại. *Tác động của EVFTA đến nền kinh tế Việt Nam và một số khuyến nghị*. Tạp chí Tài chính. 2020.

- [8] Chánh Tài. *Ấn Độ tuyên bố rút khỏi Hiệp định RCEP*. Thời báo Kinh tế Sài Gòn Online. 2019.
- [9] ThS. Trần Thị Anh. *Hiệp định RCEP và cơ hội cho Việt Nam*. Tạp chí con số & sự kiện. 2020.
- [10] Thanh Tâm. *Sự hình thành của Hiệp định RCEP*. Báo Thời nay. 2020.
- [11] Ánh Dương. *Top 10 mặt hàng Việt Nam xuất khẩu nhiều nhất nửa đầu năm 2020*. Báo Điện tử Pháp luật & Xã hội. 2020.
- [12] Thanh Nguyễn. *RCEP không tạo ra “cú sốc” về giảm thuế quan với Việt Nam*. Tạp chí Hải Quan. 2020.
- [13] Minh Anh. *Trung Quốc sắp đánh thuế nhập khẩu gạo Việt lên 50%*. Tạp chí Nhịp cầu đầu tư. 2018.
- [14] *Local firms ready to fully tap into advantages of RCEP*. Viet Nam News. 2020.
- [15] Thế Hải. *7 tháng, 1,5 tỷ USD hàng dệt may đã được xuất khẩu sang Hàn Quốc*. Báo Đầu tư điện tử. 2018.
- [16] Minh Anh. *Hàn Quốc: Thị trường bí ẩn của dệt may Việt Nam*. Tạp chí Nhịp cầu đầu tư. 2018.
- [17] *24 dòng sản phẩm dệt may xuất sang Hàn Quốc có thuế 0%*. Báo Hải Quan. 2018.
- [18] Mai Phương. *Nguyên phụ liệu 'thắt' dệt may*. Báo Thanh Niên. 2019.
- [19] Quỳnh Chi. *Doanh nghiệp dệt may tận dụng cơ hội từ các FTA*. Báo Nhân Dân. 2021.
- [20] An Linh. *Sắt thép, máy tính và linh kiện Trung Quốc cấp tập "đổ bộ" vào Việt Nam*. Báo điện tử Dân trí. 2020.
- [21] Thanh Nguyễn. *RCEP “rộng cửa” liệu có gia tăng nhập siêu từ Trung Quốc?*. Tạp chí Hải Quan. 2020.
- [22] Mai Quỳnh. *8 tháng, rau quả nhập khẩu giảm hơn 36% so với cùng kỳ*. Tạp chí điện tử Thương hiệu và Sản phẩm. 2020.
- [23] Xuân Anh. *Hiệp định RCEP: Cơ hội phát triển chuỗi giá trị nông sản Việt ra thế giới*. Ban Biên Tập Tin Kinh Tế, Thông tấn xã Việt Nam. 2021.
- [24] Chu, & Hwang. *A Delphin - based approach to developing expert systems with the cooperation of multiple experts*. Expert Systems with Applications, pp.2826-2840. 2008.

Ngày nhận bài:	24/5/2021
Ngày nhận bản sửa:	03/6/2021
Ngày duyệt đăng:	18/6/2021

Phụ lục: Bảng phân tích kết quả của các chuyên gia trong vòng 3

Chỉ tiêu	Số lượng chuyên gia với các mức độ của sự đồng ý					Md	Q	%
	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình thường	Đồng ý	Rất đồng ý			
1. Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Nhật Bản	1	0	8	19	2	3,70	0,5	6,67
2. Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Trung Quốc	1	2	7	16	4	3,67	0,5	10,00
3. Làm gia tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Hàn Quốc	1	0	9	17	3	3,70	0,5	6,67
4. RCEP làm tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Thái Lan	1	2	10	12	5	3,60	0,5	13,3
5. RCEP làm tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang Australia	1	2	9	13	5	3,63	0,5	10,00
6. Tăng lượng thủy sản xuất khẩu sang New Zealand	0	3	12	12	3	3,50	0,5	6,67
7. Tăng lượng gạo xuất khẩu sang Trung Quốc	0	1	9	16	4	3,77	0,5	3,33
8. Tăng lượng hàng dệt may xuất khẩu sang Hàn Quốc	0	0	7	20	3	3,87	0,5	3,33
9. Tăng nhập siêu hàng hóa từ các nước RCEP	1	1	11	12	5	3,63	0,5	6,67
10. Tăng lượng mặt hàng máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện nhập khẩu từ Trung Quốc	1	2	9	12	6	3,67	0,5	3,33
11. Tăng lượng hoa quả nhập khẩu từ Thái Lan	0	3	9	13	5	3,67	0,5	10,00
12. Tăng lượng hoa quả nhập khẩu từ Trung Quốc	0	3	9	13	5	3,67	0,5	10,00
13. Tăng lượng máy tính, linh kiện điện tử nhập khẩu từ Nhật Bản	0	3	8	16	3	3,63	0,5	3,33
14. Tăng lượng hàng điện thoại và linh kiện nhập khẩu từ Úc.	2	2	10	11	5	3,50	0,5	3,33
15. Tăng lượng ô tô nhập khẩu từ Nhật Bản	0	2	9	14	5	3,73	0,5	6,67